

Bản án số 03/2018/HSST
Ngày 06/02/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lực.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Đinh Quang Tuy.
- Ông An Viết Dương.

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Kim Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngoan, Kiểm sát viên.

Ngày 06/02/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình; xét xử sơ thẩm vụ án hình S thụ lý số 02/2018/HSST ngày 22/01/ 2018 đối với bị cáo:

Phạm Đức L sinh năm 1987; tại xã N, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; trú tại xóm 10C, xã N, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 7/12; con ông T và bà V; vợ Nguyễn Thị H và có 01 con 03 tuổi; tiền S không, tiền án ngày 03/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 6.000.000 đồng về tội đánh bạc; bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Văn S sinh năm 1979; địa chỉ xóm 1, xã N, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt tại phiên tòa.
2. Anh Nguyễn Thái H sinh năm 1982; địa chỉ xóm 3a, xã N, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt tại phiên tòa.
3. Anh Lê Việt Ha sinh năm 1987; địa chỉ xóm 8, xã N, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt tại phiên tòa.
4. Anh Phạm Đức Th sinh năm 1983; địa chỉ xóm 1, xã N, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Phạm Đức L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Phạm Đức L đã bị kết án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích. Khoảng 15 giờ ngày 23/10/2017 L, S và Lê Việt Ha đến nhà ông Nguyễn Văn Ha ở xóm 1, xã N (gia đình ông Nguyễn Văn Ha đi làm ăn xa không có mặt tại địa phương). Tại đây, S rủ các đối tượng đánh bạc bằng hình thức đánh “Lốc” ăn tiền tại nhà ông Ha,

trong nhà ông Ha có sẵn bộ tú lơ khơ 52 quân, cả ba người sử dụng bộ bài này đánh bạc ngay tại sân và quy định mức chơi 5.000 đồng/01 quân bài, ai nhất thì được ăn cả, lũng mất 70.000 đồng, người nào xin lốc thắng thì mỗi người thua trả cho người thắng là 100.000 đồng; đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày H và Th đi qua nhìn thấy vào chơi cùng. Đến khảng 16 giờ 30 phút cùng ngày Công an huyện Y phát hiện bắt quả tang các đối tượng nêu trên. Thu giữ trên chiếu số tiền 305.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, trên người các đối tượng 10.345.000 đồng gồm “Th 800.000 đồng; S 1.160.000 đồng; L 2.520.000 đồng; H 1.325.000 đồng; Ha 4.540.000 đồng” và 06 điện thoại di động các loại.

Kết quả điều tra xác định tổng số tiền L, S, Lê Việt Ha, H, Th dùng đánh bạc là 3.140.000 đồng, gồm “trên chiếu 305.000 đồng, L 520.000 đồng, Ha 40.000 đồng, S 1.160.000 đồng, H 315.000 đồng, Th 800.000 đồng”.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 22/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1, khoản 3 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo L như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo L từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung từ 04 đến 05 triệu đồng. Khấu trừ 5% thu nhập hằng tháng của bị cáo trong thời gian cải tại không giam giữ để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền bị cáo và những người liên quan đã sử dụng vào việc đánh bạc là 3.140.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 quân.

Tại phiên tòa bị cáo L thừa nhận hành vi đánh tú lơ khơ cùng với S, Ha, H, Th bằng hình thức đánh “Lốc” được thua bằng tiền, tổng số tiền sử dụng vào việc đánh “Lốc” như trong nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát đã nêu là đúng.

Nói lời sau cùng bị cáo L nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo hứa sửa chữa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viện, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người liên quan đến vụ án và lời khai của người làm chứng; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và vật chứng đã thu giữ về thời gian, hình thức, hành vi của bị cáo và những người liên quan, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 23/10/2017 tại nhà ông Nguyễn Văn Ha ở xóm 1, xã N, huyện Y; Công an huyện Y đã bắt quả tang L, S, Lê Việt Ha, H và Th đang

đánh tú lơ khơ với nhau theo hình thức đánh “Lốc” được thua bằng tiền. Theo biên bản sự việc đã thu giữ tại chiếu nơi bị cáo và những người liên quan đang ngồi để đánh “Lốc” với số tiền là 305.000 đồng và 01 bộ tú lơ khơ 52 quân; thu giữ trong người của Th 800.000 đồng và 01 điện thoại di động, thu giữ trong người của S 1.160.000 đồng và 01 điện thoại di động, thu giữ trong người của L 2.520.000 đồng và 01 điện thoại di động, thu giữ trong người của H 1.325.000 đồng và 01 điện thoại di động, thu giữ trong người của Ha 4.540.000 đồng và 02 điện thoại di động.

Quá trình điều tra xác định số tiền L, S, Lê Việt Ha, H và Th sử dụng vào việc đánh “Lốc” là 3.140.000 đồng gồm “305.000 đồng thu giữ tại chiếu; trong tổng số tiền 2.520.000 đồng thu giữ trong người L chỉ có 520.000 đồng L sử dụng vào việc đánh lốc; trong tổng số tiền 1.160.000 đồng thu giữ trong người S đều được sử dụng vào việc đánh lốc; trong tổng số tiền 1.325.000 đồng thu giữ trong người H chỉ có 315.000 đồng H sử dụng vào việc đánh lốc; trong tổng số tiền 4.540.000 đồng thu giữ trong người Ha chỉ có 40.000 đồng Ha sử dụng vào việc đánh lốc; trong tổng số tiền 800.000 đồng thu giữ trong người Th đều được sử dụng vào việc đánh lốc”; số tiền còn lại và toàn bộ 06 chiếc điện thoại không sử dụng vào việc đánh lốc. Như vậy, tổng số tiền L, S, Lê Việt Ha, H và Th sử dụng vào việc đánh “Lốc” được thua bằng tiền là 3.140.000 đồng.

Hành vi đánh tú lơ khơ với nhau bằng hình thức đánh “Lốc” được thua bằng tiền của L, S, Lê Việt Ha, H và Th là trái pháp luật. Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh “Lốc” là 3.140.000 đồng, nhưng do bị cáo L đã bị kết án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, nên hành vi của bị cáo L đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Hành vi phạm tội của bị cáo L xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018, theo đó hình phạt của tội đánh bạc được quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nặng hơn so với hình phạt của tội đánh bạc được quy định tại Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999, nên hành vi phạm tội của bị cáo L được áp dụng theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Do vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, vừa đủ để giáo dục bị cáo sửa chữa sai lầm trở thành công dân tốt cho xã hội và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo L đó là “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét bị cáo L phạm vào loại tội ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng, có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo tuổi đời còn trẻ và có nơi cư trú rõ ràng, tại phiên tòa tỏ ra ăn năn hối cải, nên xét chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là hình phạt chính đối với bị cáo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo.

Khấu trừ 5% thu nhập hằng tháng của bị cáo L trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình bắt quả tang thu giữ 01 bộ tú lơ khơ 52 quân; tổng số tiền là 10.345.000 đồng và 06 chiếc điện thoại di động.

- Đối với 06 chiếc điện thoại di động, bị cáo L và những người liên quan gồm anh S, anh H, anh Ha, anh Th không sử dụng vào việc đánh bạc, nên Cơ quan Điều tra đã trả lại cho bị cáo và những người liên quan là đúng pháp luật.

- Đối với tổng số tiền đã thu giữ là 10.345.000 đồng, trong đó số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 3.140.000 đồng nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền còn lại bị cáo và những người liên quan không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo và những người liên quan là đúng pháp luật.

- Đối với 01 bộ tú lơ khơ 52 quân, bị cáo L và những người liên quan đều khai đã lấy tại nhà ông Nguyễn Văn Ha, theo tài liệu xác minh thì gia đình ông Ha đi làm ăn xa cách đây 02 năm, nên bộ tú lơ khơ không xác định được là của ai và do không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Trong vụ án này còn có S, H, Lê Việt Ha, Th cùng tham gia đánh bạc với L, nhưng do tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nên hành vi của S, H, Lê Việt Ha và Th chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm, Cơ quan Điều tra đã xử phạt hành chính là đúng pháp luật. Đối với ông Nguyễn Văn Ha không biết việc bị cáo L đánh bạc tại nhà mình nên ông Nguyễn Văn Ha không có liên quan gì đến vụ án.

Về án phí: Bị cáo L bị xử có tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Đức L phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Phạm Đức L 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản án. Phạt bổ sung 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Khấu trừ 5% thu nhập hằng tháng của bị cáo L trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Phạm Đức L cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo L có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đối với khoản tiền phạt bị cáo L nêu trên cho đến khi thi hành án xong, hằng tháng bị cáo L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền bị cáo L và những người liên quan gồm anh S, anh H, anh Ha, anh Th đã sử dụng vào việc đánh bạc là 3.140.000 đồng; số tiền hiện đang trong tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y số tài khoản

3949.0.1055132.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện Y, theo ủy nhiệm chi ngày 24/01/2018 của Công an huyện Y.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 quân; vật chứng có đặc điểm tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/02/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y với Chi cục Thi hành án dân S huyện Y.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Phạm Đức L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm anh Nguyễn Văn S, anh Nguyễn Thái H, anh Lê Việt Ha, anh Phạm Đức Th đều vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện Y
- Bị cáo,
- Người liên quan
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Bùi Văn Lực